

Số: 462/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 07 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị
tổ chức thực hiện mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 921/STC-QLCS&TH ngày 22/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung (MSTT) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang:

1. Danh mục tài sản MSTT trên địa bàn tỉnh (trừ thuốc) gồm:

a. Máy vi tính: Bao gồm máy tính để bàn, máy tính xách tay (không bao gồm: máy chủ, máy vi tính là tài sản chuyên dùng).

b. Máy in.

c. Phần mềm quản lý, phần mềm dạy học áp dụng trong hệ thống các trường mầm non và phổ thông công lập.

2. Nguồn kinh phí thực hiện mua sắm tập trung gồm:

a. Kinh phí được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b. Nguồn công trái quốc gia, trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương;

c. Vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA; nguồn viện trợ tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc nguồn ngân sách nhà nước mà nhà tài trợ không có yêu cầu mua sắm khác với quy định tại Quyết định này;

d. Nguồn kinh phí từ quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn về quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;

đ. Kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên;

e. Quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập.

Khuyến khích các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi mua sắm tài sản bằng nguồn kinh phí không thuộc quy định nêu trên thực hiện theo hình thức MSTT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài chính thực hiện xây dựng, phê duyệt cấu hình kỹ thuật tối thiểu, định mức quy định đối với tài sản thuộc danh mục tài sản MSTT và công bố hàng năm làm căn cứ cho các đơn vị tổ chức thực hiện mua sắm tài sản tập trung theo đúng quy định. Giao Sở Tài chính tổ chức thực hiện MSTT theo đăng ký của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh quản lý đối với danh mục tài sản quy định tại điểm a, b khoản 1, Điều 1 quyết định này.

2. Giao UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện MSTT theo đăng ký của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, xã quản lý đối với danh mục tài sản quy định tại điểm a, b khoản 1, Điều 1 quyết định này.

3. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện MSTT theo đăng ký của các cơ quan, đơn vị đối với danh mục tài sản quy định tại điểm c khoản 1, Điều 1 quyết định này.

4. Trình tự mua sắm tài sản công thực hiện theo đúng quy định của Luật đấu thầu, Luật quản lý tài sản công và văn bản hướng dẫn liên quan. Việc MSTT tài sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang thực hiện theo hình thức đấu thầu qua mạng.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 14/3/2018 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 27/11/2018 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh danh mục tài sản mua sắm tập trung tỉnh Bắc Giang.

2. Định kỳ hàng năm Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc trong công tác MSTT trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều chỉnh, bổ sung đảm bảo công tác MSTT trên địa bàn tỉnh được hiệu quả, tuân thủ quy định hiện hành.

3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như K3, Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, TPKT, TH;
- + Lưu: VT, KT.Hài.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thế Tuấn